TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2026/TLST-HNGĐ ngày 22/07/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Phương D sinh ngày: 01/03/1988; CCCD số: 042198004244; địa chỉ: Thôn C, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày: 12/08/1993; CCCD số: 042093008661; địa chỉ: Thôn C, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/8/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/9/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Phương D và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các bên đương sự thỏa thuận có 02 người con chung tên là là Nguyễn Lê Nhật K, sinh ngày 12/11/2015 và Nguyễn Lê Cát T1, sinh ngày

14/8/2024; Chị D và anh T Thỏa thuận giao con chung Nguyễn Lê Nhật K, sinh ngày 12/11/2015 cho anh Nguyễn Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành (Đủ 18 tuổi), giao con chung Nguyễn Lê Cát T1, sinh ngày 14/8/2024 cho chị Lê Phương D; được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Hai bên không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung chon hau. Hai bên có quyền đi lại thăm nom cpn chung không ai ngăn cấm hay cản trở.

- Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Phương D nhận nộp 150.000đ án phí ly hôn. Chị Nguyễn Thị L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0000093 ngày 22/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND x Hương Xuân, t. Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính